

QUYẾT ĐỊNH

Quy định quy trình, thủ tục thanh toán, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép từ nguồn vốn huy động và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Kế toán ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2022/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình ban hành quy định Cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 – 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định quy trình, thủ tục thanh toán, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép từ nguồn vốn huy động và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2025.

2. Đối tượng áp dụng:

Ủy ban nhân dân các cấp; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, tổ chức thực hiện các nguồn vốn lồng ghép để thực hiện

các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Quy định quy trình, thủ tục thanh toán, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép

1. Sử dụng các nguồn vốn để thực hiện cùng một dự án, nội dung, hoạt động:

a) Căn cứ quyết định phê duyệt dự án, công trình, hạng mục công trình; quyết định phân bổ dự toán thực hiện các hoạt động; các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư tiến hành xác định từng loại nguồn vốn thực hiện từng phần việc trong dự án, công trình, hạng mục công trình, hoạt động; từ đó, đơn vị hạch toán, mở sổ theo dõi riêng số dự toán của từng nguồn vốn tương ứng với từng phần việc trong dự án, công trình, hoạt động thuộc chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước nhập dự toán theo phân cấp, Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát chi vốn đầu tư, sự nghiệp phải đảm bảo đúng theo mã của từng chương trình, dự án, mã nguồn ngân sách các cấp.

c) Đơn vị, chủ đầu tư thực hiện tạm ứng vốn theo quy định, trong đó phải xác định mức vốn tạm ứng cụ thể của từng nguồn vốn, chi tiết theo mã của từng chương trình, dự án, mã nguồn ngân sách các cấp.

d) Căn cứ khối lượng công việc thực hiện hoàn thành, đơn vị lập hồ sơ thanh toán theo quy định, trong đó xác định rõ khối lượng công việc hoàn thành thuộc từng nguồn vốn cụ thể để lập thủ tục thanh toán tương ứng đối với từng nguồn vốn. Trường hợp trong một bộ hồ sơ thanh, quyết toán từ nhiều nguồn vốn, đơn vị phải ghi rõ trong hồ sơ thanh toán theo từng nội dung, số đã chi thuộc chương trình, dự án, hoạt động cụ thể. Đồng thời, đơn vị mở sổ theo dõi riêng số quyết toán của từng nguồn vốn tương ứng với từng phần việc trong dự án, công trình, hoạt động thuộc chương trình mục tiêu quốc gia.

đ) Trong công trình, dự án có nhiều hạng mục công trình, khi phê duyệt công trình, dự án xác định mỗi nguồn vốn thực hiện một hoặc một số hạng mục công trình: Quá trình thực hiện, xảy ra trường hợp có hạng mục thừa vốn, hạng mục thiếu vốn, việc điều chỉnh nguồn vốn từ hạng mục thừa sang hạng mục thiếu vốn để đảm bảo phù hợp với khối lượng thực tế có khả năng thực hiện đối với công trình, dự án thuộc cấp huyện phê duyệt thì việc điều chỉnh do UBND cấp huyện quyết định; đối với công trình, dự án thuộc cấp tỉnh phê duyệt thì việc điều chỉnh do UBND cấp tỉnh quyết định. Sau khi điều chỉnh đơn vị cần phải theo dõi cơ cấu nguồn vốn lồng ghép của công trình, dự án theo số liệu đã điều chỉnh. Việc điều chỉnh không làm thay đổi tổng kế hoạch vốn đã giao của từng nội dung thuộc từng dự án thành phần của các chương trình mục tiêu quốc gia.

e) Trường hợp kết quả thực hiện công trình, dự án, hoạt động còn dư nguồn vốn so với dự toán được giao thì sẽ xác định số quyết toán sử dụng hết nguồn huy động, đóng góp, sau đó xác định sử dụng nguồn ngân sách Trung ương, tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương ở mức tối thiểu theo quy định và các nguồn khác (nếu có).

g) Các đơn vị, địa phương phải có báo cáo thuyết minh quyết toán cụ thể đối với từng nguồn vốn trong một dự án, công trình, hoạt động thuộc chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Sử dụng các nguồn vốn để thực hiện các dự án, nội dung, hoạt động khác nhau có cùng mục tiêu và trên cùng địa bàn cấp xã, cấp huyện:

a) Trường hợp trong từng dự án, công trình, hoạt động sử dụng nhiều nguồn vốn để thực hiện thì quy trình, thủ tục thanh quyết toán thực hiện như quy trình, thủ tục đã quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước nhập dự toán theo phân cấp, Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát chi vốn đầu tư, sự nghiệp phải đảm bảo đúng theo mã của từng chương trình, dự án, mã nguồn ngân sách các cấp.

c) Nguồn vốn thực hiện trong dự án, công trình, hoạt động khác nhau, các đơn vị, địa phương lập hồ sơ thanh quyết toán riêng đối với từng dự án, công trình, hoạt động theo quy định.

d) Đơn vị, địa phương mở sổ theo dõi riêng số dự toán, quyết toán của từng dự án, công trình, hoạt động và từng nguồn vốn theo quy định.

đ) Trong các dự án, công trình, hoạt động đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giao dự toán: Quá trình thực hiện xảy ra trường hợp có công trình, dự án, hoạt động thừa vốn; có công trình, dự án, hoạt động thiếu vốn thì công trình, dự án, hoạt động thuộc cấp huyện phê duyệt hoặc giao dự toán, Ủy ban nhân dân cấp huyện được phép điều chỉnh nguồn vốn từ công trình, dự án, hoạt động thừa vốn sang công trình, dự án, hoạt động thiếu vốn (trong trường hợp phù hợp với quy định của từng chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án khác) để đảm bảo phù hợp với khối lượng thực tế có khả năng thực hiện. Trường hợp công trình, dự án, hoạt động thuộc cấp tỉnh phê duyệt hoặc giao dự toán thì việc điều chỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Sau khi điều chỉnh đơn vị cần phải theo dõi cơ cấu nguồn vốn lồng ghép của từng công trình, dự án, hoạt động theo số liệu đã điều chỉnh. Việc điều chỉnh không làm thay đổi tổng kế hoạch vốn đã giao của từng nội dung thuộc từng dự án thành phần của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Riêng đối với các hoạt động sự nghiệp khi điều chỉnh cần phải có ý kiến của cơ quan tài chính cùng cấp về nội dung lồng ghép để tránh trùng lặp, chồng chéo và phù hợp với nguồn vốn được lồng ghép.

e) Các đơn vị, địa phương phải có báo cáo thuyết minh quyết toán cụ thể đối với từng nguồn vốn trong từng dự án, công trình, nội dung, hoạt động thuộc chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Các quy trình, thủ tục thanh quyết toán khác của các nguồn vốn lồng ghép:

a) Đối với các nguồn vốn tín dụng thực hiện theo quy định của các tổ chức tín dụng.

b) Đối với nguồn vốn của các nhà tài trợ đóng góp: //

- Trường hợp đơn vị thực hiện nhận nguồn vốn tài trợ trực tiếp từ nhà tài trợ (không qua ngân sách): Căn cứ nguồn tiền được tài trợ và các quy định hiện hành, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện đảm bảo đúng thời gian, chất lượng, nội dung, mục đích của nhà tài trợ và cấp có thẩm quyền. Sau khi thực hiện xong, đơn vị được giao thực hiện có trách nhiệm báo cáo cơ quan tài chính tổng kinh phí đã thực hiện, chi tiết theo mục lục ngân sách nhà nước và chi tiết theo nhiệm vụ hoặc hạng mục công trình cụ thể. Cơ quan tài chính căn cứ vào báo cáo của đơn vị và quy định hiện hành, phối hợp với Kho bạc Nhà nước thực hiện ghi thu, ghi chi vào ngân sách nhà nước. Cơ quan tài chính chỉ tiến hành xét duyệt, thẩm định quyết toán hoặc quyết toán dự án hoàn thành khi có yêu cầu của nhà tài trợ.

- Trường hợp đơn vị thực hiện nhận nguồn vốn tài trợ gián tiếp thông qua ngân sách nhà nước: Căn cứ quyết định phân bổ nguồn vốn tài trợ của cấp có thẩm quyền và các quy định hiện hành, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện đảm bảo đúng thời gian, chất lượng, nội dung, mục đích của nhà tài trợ và cấp có thẩm quyền. Trường hợp này, cơ quan tài chính xét duyệt, thẩm định quyết toán dự án hoàn thành theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện hoạt động lồng ghép

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Đối với kế hoạch hằng năm, chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan của tỉnh tham mưu lồng ghép các nguồn vốn do các đơn vị cấp tỉnh làm chủ đầu tư (nếu có).

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan của tỉnh tham mưu lồng ghép, cân đối nguồn kinh phí sự nghiệp, các nguồn vốn hợp pháp khác thuộc phạm vi quản lý cho từng nội dung, hoạt động của các chương trình mục tiêu quốc gia trong dự toán hằng năm.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh: Xây dựng, tổng hợp nhu cầu vốn lồng ghép thuộc phạm vi quản lý cho từng dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của chương trình mục tiêu quốc gia trong kế hoạch 05 năm và hằng năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tham mưu thực hiện lồng ghép các nguồn vốn trên địa bàn.

4. Các sở, ban, ngành có liên quan:

a) Rà soát, đối chiếu các hoạt động sự nghiệp thuộc nội dung lồng ghép nguồn vốn của cấp tỉnh (thuộc lĩnh vực được giao phụ trách) với các hoạt động do cấp huyện thực hiện để đảm bảo khi thực hiện hoạt động không trùng lặp giữa cấp tỉnh và cấp huyện. Sau khi rà soát xong, các đơn vị lập chi tiết từng hoạt động theo mục tiêu, nội dung, địa bàn, đối tượng thực hiện gửi Sở Tài chính rà soát, phân loại, lồng ghép nguồn vốn thực hiện theo quy định.

b) Lập nhu cầu vốn đầu tư, sự nghiệp của từng chương trình mục tiêu quốc gia thuộc phạm vi quản lý theo từng danh mục dự án, công trình, nội dung,

hoạt động trên cơ sở thông báo nguồn vốn dự kiến của tỉnh gửi cơ quan chủ trì chương trình, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Rà soát, đối chiếu các hoạt động sự nghiệp thuộc nội dung lồng ghép nguồn vốn của cấp huyện với các hoạt động do cấp tỉnh thực hiện để đảm bảo khi thực hiện hoạt động không trùng lặp giữa cấp tỉnh và cấp huyện.

b) Xây dựng lồng ghép, cân đối các nguồn vốn thuộc phạm vi quản lý cho từng dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của các chương trình mục tiêu quốc gia trong kế hoạch 05 năm và hằng năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan chủ trì chương trình mục tiêu quốc gia.

c) Tổ chức thực hiện lồng ghép nguồn vốn thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác trên địa bàn cấp huyện.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện lồng ghép các nguồn vốn đầu tư, sự nghiệp 05 năm và hằng năm thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác trên địa bàn cấp xã.

6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Xây dựng lồng ghép, cân đối các nguồn vốn thuộc phạm vi quản lý cho từng dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của các chương trình mục tiêu quốc gia trong kế hoạch 05 năm và hằng năm gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Tổ chức thực hiện lồng ghép nguồn vốn thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác trên địa bàn cấp xã; trong đó huy động tối đa các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình, dự án.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm triển khai thực hiện đúng Quy định trên. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung quyết định cho phù hợp.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Bình; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.



Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (t/h);
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản PPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh;
- Báo Quảng Bình;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học – Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Mạnh Hùng